

Bản án số: **97/2026/HSST**
Ngày: 08/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồ

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Trung Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2026/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 03 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội đối với:

- Bị cáo: Lò Văn C, sinh ngày 30/5/1983 tại Bản D, xã CS, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản D, xã CS, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H và bà Lò Thị Ch; vợ con: không; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự ngày 18/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 180/2024/QĐ-TA tại Trung tâm cai nghiện Gia Minh, Hải Phòng đến ngày 15/8/2025 chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc và trở về địa phương. Ngày 18/8/2025, Ủy ban nhân dân xã CS, tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 153/QĐ-UBND về việc Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, kể từ ngày 18/8/2025 đến ngày 18/8/2027; Nhân thân: Tại Bản án số 56/HSST ngày 15/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, Điện Biên xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”(ra trại ngày 29/02/2016), đã được xóa án tích. Bị cáo Lò Văn C bị tạm giữ hành chính từ trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày 26/12/2012 đến ngày 31/12/2025

để xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người sử dụng trái phép chất ma túy theo Luật xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị cáo:* Ông Phan Hoàn S trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng đầu tháng 12/2025, C mua 150.000 đồng ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết ở khu vực dọc đường 3.5 thuộc xã Sơn Đồng, TP Hà Nội và cất giấu trong người. Đến ngày 24/12/2025, C một mình sử dụng hết số ma túy Heroine nói trên bằng hình thức hít vào cơ thể tại nhà vệ sinh của công nhân công trường xây dựng khu đô thị An Lạc, xã Sơn Đồng, TP Hà Nội nơi C làm việc. Đến ngày 26/12/2025, tổ công tác Công an xã Sơn Đồng tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực khu đô thị An Lạc, xã Sơn Đồng, TP Hà Nội phát hiện Lò Văn C có biểu hiện nghi vấn nên tổ chức kiểm tra và tiến hành test nhanh ma túy trong nước tiểu của C phát hiện kết quả dương tính với ma túy loại Morphine. Công an xã Sơn Đồng đã lập biên bản sự việc và đưa đối tượng về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan điều tra Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định độc chất số 1282/2025/KLGĐĐC-TTPY ngày 29/12/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận:

- Mẫu nước tiểu của Lò Văn C giám định có tìm thấy chất ma túy là Morphine.
- Khi đối tượng sử dụng Heroin thì có chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể

Bản Cáo trạng số 153/CT-VKSHNI-KV ngày 10 tháng 03 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 1, Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên. Bị cáo cũng trình bày đã nhận thức việc làm của mình là sai pháp luật nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hiếu từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng, dân sự: Không

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị cáo có bài phát biểu bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo theo quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, bị cáo C là dân tộc thiểu số nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Lò Văn C là đối tượng đang trong thời hạn cai nghiện ma túy. Sau đó, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C đã mua về sử dụng và kết quả mẫu nước tiểu của C khi sử dụng ma túy Heroin thì có chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể.

Hành vi của bị cáo Lò Văn C đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 256a của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bởi lẽ, ma túy có tác hại rất lớn

đổi với sức khỏe của người sử dụng, đây còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu và không quyết tâm cai nghiện ma túy để trở thành công dân tốt. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa sai phạm.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C nhưng không có lai lịch cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án, về dân sự: Không

[6] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn C có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2026.

2. Vật chứng, dân sự: Không

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn C không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Khu vực 8 – Hà Nội;
- Lưu HS – VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Xuân Tuân